



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.25.03463

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận
sản phẩm dùng làm nguyên liệu cho thức ăn chăn nuôi và thủy sản:**

Tên sản phẩm	: Khô dầu cọ (PALM KERNEL EXPELLERS)
Số lượng/ khối lượng	: Hàng xá/ 600.000 kg
Hãng, nước sản xuất	: INDONESIA
Thuộc lô hàng nhập khẩu	
Hợp đồng số	: 710/22509120 ngày 31/7/2025
Hóa đơn số	: 710/0069756 ngày 11/8/2025
Vận đơn số	: HT99V142501
Ngày sản xuất	: /
Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng	: Số 6394/HQ-GDK-TTKN ngày 15/8/2025 (Mã hồ sơ: BNNPTNT29250038828)
Đơn vị được cấp	: CÔNG TY TNHH DE HEUS Địa chỉ: Lô A4 Khu Công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
Phương thức đánh giá	: Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật	: QCVN 01-190:2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày	: Không xác định.

Quyết định chứng nhận
Số: 2242 /QĐ-TTKN
Ngày 25 tháng 8 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Thạch Thanh Tùng





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.25.03464

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận
sản phẩm dùng làm nguyên liệu cho thức ăn chăn nuôi và thủy sản:**

Tên sản phẩm	: Khô dầu dừa (COPRA EXPELLERS)
Số lượng/ khối lượng	: Hàng xá/ 1.320.000 kg
Hãng, nước sản xuất	: INDONESIA
Thuộc lô hàng nhập khẩu	
Hợp đồng số	: 40383019 ngày 13/6/2025
Hóa đơn số	: 90457722 ngày 08/8/2025
Vận đơn số	: SP/BIT/LA-250801
Ngày sản xuất	: /
Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng	: Số 6356/HQ-GDK-TTKN ngày 14/8/2025 (Mã hồ sơ: BNNPTNT29250038767)
Đơn vị được cấp	: CÔNG TY TNHH DE HEUS Địa chỉ: Lô A4 Khu Công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
Phương thức đánh giá	: Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCHN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật	: QCVN 01-190:2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày	: Không xác định.

Quyết định chứng nhận
Số:2242 /QĐ-TTKN
Ngày 25 tháng 8 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

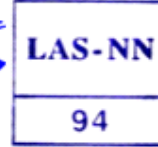
Đã Thanh Tùng





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
ANALYTICAL REPORT
Số/No.: 11498/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Lê Phước Dũng
Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : Số 9, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, Tp. Cần Thơ
Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Lê Phước Dũng
Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Thức ăn truyền thống, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản và chăn nuôi
Mã số mẫu/Sample code : 335625081313
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 21/08/2025
Ngày phân tích/Analysing date : 21/08/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
Khô dầu cọ (PALM KERNEL EXPELLERS) (BNNPTNT29250038828)	Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ=1)	KPH	TCVN 9126:2011
	Protein thô (*)(**)	%	15,9	TCVN 4328-2:2011

Cần Thơ, ngày/date: 24/08/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Nguyễn Đình Xuân Quý

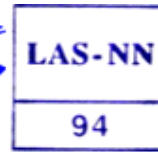
Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.



TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

ANALYTICAL REPORT

Số/No.: 11497/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Lê Phước Dũng
Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : Số 9, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, Tp. Cần Thơ
Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Lê Phước Dũng
Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Thức ăn truyền thống, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản và chăn nuôi
Mã số mẫu/Sample code : 335625081312
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 21/08/2025
Ngày phân tích/Analysing date : 21/08/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
Khô dầu dừa (COPRA EXPELLERS) (BNNPTNT292500387 67)	Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ=1)	3,2	TCVN 9126:2011
	Protein thô (*)(**)	%	23,1	TCVN 4328-2:2011

[Signature]

Cần Thơ, ngày/date: 24/08/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



[Signature]
Nguyễn Đình Xuân Quý

Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.

[Signature]